

Số: /KH-STNMT

Kon Tum, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2024

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC:

1. Cơ sở pháp lý:

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một Điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

- Thông tư liên tịch số 52/2015/TTLT-BTNMT-BNV ngày 08/12/2015 của Liên Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Nội vụ Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành địa chính;

- Thông tư số 12/2022/TTLT-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành tài nguyên và môi trường;

- Thông tư số 66/2024/TT-BTC ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức danh, mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành kế toán và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ kế toán viên lên kế toán viên chính trong đơn vị sự nghiệp công lập;

- Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 02/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum;

- Quyết định số 34/2024/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế và bãi bỏ trong lĩnh vực công chức, viên chức thuộc phạm vi, chức năng quản lý

của ngành Nội vụ thực hiện trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*Thủ tục xét tuyển viên chức/1.012300.H34*);

- Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2024 về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc tạm giao số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên lĩnh vực chưa có hướng dẫn định mức số lượng người làm việc của Trung ương năm 2024;

- Quyết định số 141/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;

- Công văn số 3656/UBND-NC ngày 13 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh V/v phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở năm 2024 như sau:

2. Mục đích:

Tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường (*Gồm: Văn phòng Đăng ký đất đai; Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường*) nhằm đảm bảo về chất lượng, đúng cơ cấu vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công việc được giao.

3. Yêu cầu:

- Việc tiếp nhận vào làm viên chức được thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và quy định tại Khoản 7, Điều 1, Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

- Việc tuyển dụng phải căn cứ Đề án vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường đã được phê duyệt theo Quyết định số 141/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; số lượng người làm việc được giao và nhu cầu, vị trí việc làm còn thiếu của từng đơn vị thuộc Sở.

- Công tác tuyển dụng đảm bảo công khai, khách quan, công bằng, dân chủ và đúng quy định của pháp luật; thông qua việc tuyển dụng nhằm tuyển

chọn những viên chức đạt chất lượng tốt, tuyển dụng “đúng người”, “đúng việc”.

- Đảm bảo thực hiện đúng theo các quy định, hướng dẫn hiện hành của pháp luật và của cấp thẩm quyền trong tuyển dụng.

4. Nguyên tắc tuyển dụng:

- Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và quỹ tiền lương của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và đúng pháp luật.

- Bảo đảm tính cạnh tranh.

- Tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm.

- Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập.

- Ưu tiên người có tài năng; người có công với cách mạng; người dân tộc thiểu số; cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân.

II. SỐ LƯỢNG NGƯỜI ĐƯỢC GIAO VÀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI CHƯA SỬ DỤNG

1. Căn cứ Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2024 và Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, tổng số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường được giao năm 2024 là 186 người.

2. Số lượng biên chế chưa sử dụng tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường là 104 biên chế.

Bảng tổng hợp số lượng biên chế được giao, số lượng biên chế chưa tuyển dụng tại các đơn vị

Đơn vị	Tổng số biên chế được giao	Hưởng lương từ NSNN			Hưởng lương từ NTSN		
		Tổng	Đã tuyển dụng	Chưa sử dụng	Tổng	Đã tuyển dụng	Chưa sử dụng
Văn phòng Đăng ký đất đai	151	21	21	0	130	53	77
Trung tâm Phát triển quỹ đất	15	5	5	0	10	1	9
Trung tâm Quan trắc TN&MT	20	5	4	1	15	0	15
Tổng cộng	186	31	30	1	155	54	101

III. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

1. Tổng số chỉ tiêu đề xuất tuyển năm 2024: 61 chỉ tiêu. Cụ thể như sau:

STT	Vị trí việc làm/Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng cần tuyển	Ghi chú
I	Văn phòng đăng ký đất đai		45/77	
1	Địa chính viên hạng III	V.06.01.02	34	
2	Đo đạc bản đồ viên hạng III	V.06.06.17	3	
3	Công nghệ thông tin hạng III	V.11.06.14	1	
4	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	01.003	7	
II	Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường		16/16	
1	Quan trắc viên tài nguyên và môi trường hạng III	V.06.05.14	06	
2	Quan trắc viên tài nguyên và môi trường hạng IV	V.06.05.15	01	
3	Phân tích-thí nghiệm viên hạng III	V.06.05.14	07	
4	Kế toán viên hạng III	V.06.031	01	
5	Chuyên viên Hành chính-văn phòng	01.003	01	
	Tổng (I+II+III)		61	

2. Về khả năng chi trả lương từ nguồn thu sự nghiệp:

Căn cứ vào nguồn thu sự nghiệp tại các đơn vị, Văn phòng Đăng ký đất đai, Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường cam kết đủ khả năng chi trả lương cho số chỉ tiêu đề xuất tuyển dụng của đơn vị.

IV. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, ƯU TIÊN DỰ TUYỂN:

1. Đối tượng tuyển dụng:

Người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 2, Phần IV Kế hoạch này và có nguyện vọng vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường (*Gồm: Văn phòng Đăng ký đất đai; Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường*).

2. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển:

Điều kiện đăng ký dự tuyển thực hiện theo quy định tại Điều 22 Luật Viên chức, cụ thể:

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên. Đối với một số lĩnh vực hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, tuổi dự tuyển có thể thấp hơn theo quy định của pháp luật; đồng thời, phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật;
- c) Có đơn đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- e) Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 141/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2024.

3. Các trường hợp không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

4. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức:

4.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển:

- a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;
- b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng

Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

4.2. Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại điểm 4.1 thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

5. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển:

(Chi tiết có phụ lục chi tiết kèm theo)

V. HÌNH THỨC, NỘI DUNG, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ TUYỂN DỤNG:

1. Hình thức tuyển dụng:

Xét tuyển viên chức theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 6 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Nội dung xét tuyển:

- Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Vòng 2:

+ Hình thức thi: Vấn đáp về kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

+ Thời gian thi: Thi vấn đáp 30 phút *(thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi)*.

+ Thang điểm (vấn đáp): 100 điểm.

3. Thời hạn, địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:

- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày làm việc kể từ ngày thông báo (Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ có thông báo riêng); Phiếu dự tuyển theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ *(mẫu phiếu gửi kèm theo Kế hoạch này)*.

- Địa điểm và bộ phận tiếp nhận: Nộp trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc gửi theo đường bưu chính qua địa chỉ: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum, tầng 5, Tòa nhà B, Trung tâm Hành chính tỉnh, tổ 8, Phường Thống Nhất, Thành phố Kon Tum, Tỉnh Kon Tum. Số điện thoại liên lạc: 02603.916028.

VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM PHÒNG VẤN:

1. Thời gian phỏng vấn:

Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1. Thời gian cụ thể do Hội đồng tuyển dụng viên chức Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2024 thông báo đối với thí sinh đủ điều kiện dự phỏng vấn ở vòng 2, đồng thời đăng tải trên Trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Địa điểm phỏng vấn:

Trụ sở Sở Tài nguyên và Môi trường (*Khối nhà B Trung tâm Hành chính tỉnh Kon Tum, Tổ 8, Phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum*).

* **Ghi chú:** Hội đồng tuyển dụng viên chức Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2024 sẽ thông báo và điều chỉnh thời gian phỏng vấn cho phù hợp.

VII. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC:

1. Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:

- Thông báo tuyển dụng công khai ít nhất 01 lần trên một trong những phương tiện thông tin đại chúng sau: báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình; đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử Sở Tài Nguyên và Môi trường và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc Sở Tài Nguyên và Môi trường.

- Nội dung thông báo bao gồm: Số lượng người làm việc cần tuyển ứng với từng vị trí việc làm; Số lượng vị trí việc làm thực hiện việc xét tuyển; Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển; Thời hạn, địa chỉ và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, số điện thoại di động hoặc cố định của cá nhân, bộ phận được phân công tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; Hình thức, nội dung xét tuyển; thời gian và địa điểm xét tuyển.

- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Trình tự tổ chức tuyển dụng:

2.1. Thành lập Hội đồng tuyển dụng: Do Giám đốc Sở quyết định.

2.2. Thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển: Do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng tuyển dụng.

Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

2.3. Tổ chức xét tuyển:

a) Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển ở vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở Tài nguyên và Môi trường;

b) Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức phỏng vấn vòng 2.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn vòng 2 bằng hình thức phỏng vấn.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức:

- Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

+ Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

+ Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo quy định tại Điều 10 và Điều 12 Nghị định số 115/2020/NĐCP của Chính phủ.

- Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

4. Thông báo kết quả tuyển dụng viên chức:

- Sau khi hoàn thành việc chấm thi vòng 2, chậm nhất 05 ngày làm việc, Hội đồng tuyển dụng phải báo cáo Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, công nhận kết quả tuyển dụng.

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng phải thông báo công khai trên trang thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

5. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng:

5.1. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Sở Tài nguyên và Môi trường để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

5.2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo công khai trên trang thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

6. Ký kết hợp đồng làm việc và nhận việc:

6.1. Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, Giám đốc Sở Tài Nguyên và Môi trường ra quyết định tuyển dụng, đồng thời gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường có nhu cầu đăng ký tuyển dụng để biết, thực hiện việc ký hợp đồng làm việc với viên chức.

6.2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng viên chức phải đến các đơn vị sự nghiệp trực thuộc có nhu cầu đăng ký tuyển dụng để ký hợp đồng làm việc và nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được Sở Tài nguyên và Môi trường đồng ý gia hạn.

6.3. Trường hợp người được tuyển dụng viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời hạn quy định thì các đơn vị sự nghiệp trực thuộc có nhu cầu đăng ký tuyển dụng đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

6.4. Giám đốc Sở Tài Nguyên và Môi trường xem xét quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề mà bằng nhau thì Giám đốc Sở Tài Nguyên và Môi trường quyết định người trúng tuyển theo quy định.

6.5. Hợp đồng làm việc:

- Hợp đồng làm việc xác định thời hạn là hợp đồng mà trong đó hai bên xác định thời hạn, thời điểm chấm dứt hiệu lực của hợp đồng trong khoảng thời gian từ đủ 12 tháng đến 60 tháng.

- Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn là hợp đồng mà trong đó hai bên không xác định thời hạn, thời điểm chấm dứt hiệu lực của hợp đồng.

VIII. KINH PHÍ TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Lệ phí dự tuyển: Mức thu phí của người dự tuyển để phục vụ công tác xét tuyển: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu,

nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

2. Kinh phí tổ chức kỳ tuyển dụng: Giao Phòng Kế hoạch Tài chính phối hợp Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường lập dự toán kinh phí đảm bảo thực hiện công tác tuyển dụng viên chức theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Văn phòng Sở chịu trách nhiệm:

- Tham mưu thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức để tổ chức thực hiện công tác xét tuyển theo quy định.

- Tham mưu tổ chức thực hiện đúng nội dung kế hoạch và quy trình tổ chức tuyển dụng viên chức theo quy định.

- Tham mưu Hội đồng tuyển dụng viên chức thành lập các bộ phận giúp việc: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển; Ban đề thi; Ban kiểm tra sát hạch khi tổ chức thực hiện phỏng vấn tại vòng 2;

- Tham mưu triển khai các nội dung khác có liên quan.

2. Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở: Chịu trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Sở để triển khai kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (t/dối);
- Đảng ủy Sở;
- Lãnh đạo Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Đài PTTH, Báo Kon Tum (đưa tin);
- Website Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Lộc

PHỤ LỤC

Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-STNMT ngày / /2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

I. Văn phòng Đăng ký đất đai

1. Đối với vị trí việc làm Địa chính viên hạng III (Mã số V.06.01.02)

Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với khung năng lực của vị trí việc làm hoặc ngành, chuyên ngành đất đai, địa chính, bản đồ, trắc địa, viễn thám, địa lý;

2. Đối với vị trí đo đạc bản đồ viên hạng III (Mã số V.06.06.17)

Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với khung năng lực của vị trí việc làm hoặc ngành, chuyên ngành bản đồ, trắc địa, đất đai, địa chính, địa lý, viễn thám;

3. Đối với vị trí việc làm Công nghệ thông tin hạng III (Mã số V.11.06.14)

Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin;

4. Đối với vị trí việc làm chuyên viên về Hành chính - Văn phòng (Mã số 01.003).

Tốt nghiệp đại học trở lên với chuyên ngành đào tạo: Kinh tế xây dựng, Kế toán, Luật, Đất đai, lâm nghiệp, trồng trọt, Quản lý tài nguyên và môi trường hoặc chuyên ngành khác có liên quan phù hợp với lĩnh vực công tác.

II. Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường

1. Đối với vị trí việc làm Quan trắc viên tài nguyên và môi trường hạng III (Mã số: V.06.05.14).

Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành công nghệ sinh học, khoa học môi trường, hoá học... hoặc chuyên ngành khác có liên quan phù hợp với lĩnh vực công tác.

2. Đối với vị trí việc làm Quan trắc viên tài nguyên và môi trường hạng IV (Mã số: V.06.05.15).

Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên các chuyên ngành công nghệ sinh học, khoa học môi trường, hoá học... hoặc chuyên ngành khác có liên quan phù hợp với lĩnh vực công tác.

3. Đối với vị trí việc làm Phân tích-thí nghiệm viên hạng III (Mã số: V.06.05.14) .

Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kỹ thuật, công nghệ hoặc chuyên ngành khác có liên quan phù hợp với lĩnh vực công tác.

4. Đối với vị trí việc làm Kế toán viên hạng III (Mã số V.06.031)

Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành hoặc chuyên ngành Tài chính, Kế toán, kiểm toán hoặc chuyên ngành khác có liên quan phù hợp với lĩnh vực công tác.

5. Đối với việc làm chuyên viên Hành chính-Văn phòng (Mã số 01.003)

Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các ngành: Quản trị- Quản lý, Kinh tế, Luật, Quản lý Nhà nước, Hành chính văn phòng, Quản trị công sở... hoặc chuyên ngành khác có liên quan phù hợp với lĩnh vực công tác.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng....năm.....

(Ảnh 4x6)	<p>PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN</p> <p>Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:..... Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:.....</p> <p>I. THÔNG TIN CÁ NHÂN</p>
Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh: Nam ⁽³⁾ <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/> Dân tộc:..... Tôn giáo:..... Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân:.....:Ngày cấp:.....Nơi cấp:..... Số điện thoại di động:..... Email:.....	
Quê quán:..... .	
Địa chỉ nhận thông báo:.....	
Thông tin về hộ khẩu (nếu có):.....	
Tình trạng sức khỏe:.....Chiều cao:.....;Cân nặng:.....kg	
Trình độ văn hóa:.....	
Trình độ chuyên môn:.....	

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH⁽⁴⁾

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội)

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Nguyên vọng 1:

<p>- Vị trí việc làm dự tuyển⁽¹⁾:.....</p> <p>- Đơn vị⁽²⁾:.....</p> <p>.</p>
<p>2. Nguyên vọng 2 (Nếu thông báo tuyển dụng không có các vị trí việc làm được đăng ký 02 nguyện vọng thì thí sinh không điền phần này):</p> <p>- Vị trí việc làm dự tuyển⁽¹⁾:.....</p> <p>- Đơn vị⁽²⁾:.....</p> <p>.</p>
<p>3. Đăng ký dự thi môn ngoại ngữ (Đối với các vị trí việc làm tại thông báo tuyển dụng không yêu cầu ngoại ngữ thì thí sinh không điền phần này)</p> <p>3.1. Đăng ký dự thi ngoại ngữ⁽⁵⁾:</p> <p>Tiếng Anh <input type="checkbox"/> Tiếng Nga <input type="checkbox"/> Tiếng Pháp <input type="checkbox"/> Tiếng Đức <input type="checkbox"/> Tiếng Trung Quốc <input type="checkbox"/></p> <p>Ngoại ngữ khác theo yêu cầu vị trí việc làm:.....</p>
<p>3.2. Miễn thi ngoại ngữ do (nếu có):</p>
<p>4. Đối tượng ưu tiên (nếu có):</p>

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển này và cam kết hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định sau khi nhận được thông báo trúng tuyển.

Ghi chú:

1. Ghi đúng tên vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký tuyển dụng đối với từng nguyện vọng theo đúng Thông báo tuyển dụng;
3. Tích dấu X vào ô tương ứng;
4. Cha, mẹ đẻ; vợ (chồng); con đẻ; anh, chị, em ruột;
5. Tích dấu X vào ô tương ứng.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)